



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 42/2020
Từ 12/10 - 16/10/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHÍNH PHỦ ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP TRONG MỌI HOÀN CẢNH

Vào thời khắc khó khăn nhất khi cả nước căng mình chống dịch, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã động viên đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam: “Lửa thử vàng, gian nan thử sức. Khó khăn bằng hai thì chúng ta phải cố gắng bằng ba để vượt qua”.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm một nhà máy chế biến thủy sản. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Ngày 13/10, chúng ta kỷ niệm 16 năm ngày Doanh nhân Việt Nam, 75 năm ngày Bác Hồ gửi thư cho giới công thương, trong một bối cảnh đặc biệt, như Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nói: Chúng ta đang ở vào thời khắc mang tính bước ngoặt mới của lịch sử, không chỉ đối với Việt Nam mà còn đối với nhiều quốc gia trên thế giới do đại dịch COVID-19 gây ra.

Dịch bệnh đã tác động, ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới; làm ảnh hưởng đến mọi mặt của nền kinh tế, từ cung đến cầu, sản xuất đến tiêu dùng. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh gian khó, Việt Nam vẫn có nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ... nỗ lực vượt khó, tự lực, tự cường, chủ động thích ứng, đối phó tốt với khó khăn để duy trì sản xuất, kinh doanh.

Tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tái khởi động nền kinh tế ứng phó với dịch COVID-19 tổ chức vào tháng 5/2020, dẫn câu nói “lửa thử vàng, gian nan thử sức”, Thủ tướng Chính phủ đã nhấn mạnh: “Khó khăn bằng hai thì chúng ta phải cố gắng bằng ba để vượt qua”.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu sụt giảm chưa từng có trong lịch sử gần đây, việc nước ta kiểm soát được dịch COVID-19 và đạt mức tăng trưởng dương 2,12% trong 9 tháng đầu năm là tín hiệu đáng mừng, cho thấy sự quyết tâm, đồng lòng của toàn bộ hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành đúng đắn, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực, cố gắng, ủng hộ tích cực của người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Cùng với phương châm “chống dịch như chống giặc” nhằm sớm kiểm soát dịch bệnh COVID-19, Chính phủ đã thấu hiểu và nhanh chóng ban hành hàng loạt chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vượt qua khủng hoảng.

Trong Quý II/2020, Chính phủ đã trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 4 nghị quyết về miễn, giảm thuế cho doanh nghiệp. Đó là miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đến năm 2020; giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020; điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân; giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay đến hết ngày 31/12/2020.

Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định về việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và Bộ Tài chính đã ban hành hướng dẫn triển khai; ban hành Nghị quyết về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19.

Bên cạnh đó, Chính phủ tiếp tục quan tâm tháo gỡ vướng mắc về thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng. Tiếp nối những thành quả cải cách hành chính ấn tượng từ đầu nhiệm kỳ, như cắt giảm hơn 3.800 điều kiện kinh doanh, hơn 6.770 danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành..., những nỗ lực và kết quả gần đây trong xây dựng Chính phủ điện tử tiếp tục cho thấy quyết tâm cải cách của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

Cơ chế đối thoại giữa Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp được đẩy mạnh thông qua nhiều hội nghị do Thủ tướng Chính phủ chủ trì, trực tiếp tháo gỡ những vướng mắc đối với doanh nhân. Qua đó, Chính phủ và người đứng đầu Chính phủ lắng nghe ý kiến, nguyện vọng, hiến kế của cộng đồng doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, chông chéo giữa các văn bản quy phạm pháp luật.

Đặc biệt, mới đây, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, với mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Đây được coi là chương trình cải cách có phạm vi bao phủ rộng nhất từ trước đến nay, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của Chính phủ nhằm thúc đẩy cải cách quy định và tổ chức thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tất cả những điều này cho thấy, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kiên định thực hiện mục tiêu đề ra từ đầu nhiệm kỳ, như phát biểu khi nhậm chức của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc: Nỗ lực xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân; phải tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; kiên quyết tháo gỡ những điểm nghẽn; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới

sáng tạo; phát triển mạnh doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa làm sao cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, thành công tại thị trường trong nước và cả quốc tế.

Khi đặt doanh nhân, doanh nghiệp ở vị trí quan trọng trong tiến trình phát triển của quốc gia, “không ngày nào Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ không sót ruột và không chỉ trách, sót ruột mà còn đồng cam cộng khổ cùng doanh nghiệp” - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc nhận định.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc từng chia sẻ “Chính phủ làm hết sức mình để doanh nghiệp Việt Nam có thể lớn mạnh, vươn ra thế giới thành công. Chính phủ cũng mong các doanh nhân cũng có những khát khao như vậy”. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư bùng nổ mạnh mẽ, dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp, vai trò của đội ngũ doanh nhân ngày càng quan trọng. Sự thắng thua, thành bại của nền kinh tế nói chung và của các doanh nghiệp, doanh nhân được quyết định không chỉ bởi các quyết sách, thể chế từ phía Nhà nước, mà còn bởi suy nghĩ, hành động, ý thức trách nhiệm, tinh thần kỷ luật của cán bộ, công chức ở mọi nơi, mọi cấp và của chính các doanh nghiệp.

Chúng ta còn rất nhiều việc phải làm vì phía trước còn rất nhiều rào cản, khó khăn, thách thức cho sự phát triển của doanh nghiệp. Nhưng tin rằng, cộng đồng doanh nghiệp đã nhìn thấy nỗ lực và quyết tâm trong xây dựng Chính phủ hành động, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bình đẳng, bền vững. Và, đến lượt mình, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân cũng sẽ nỗ lực hết mình, “cố gắng bằng ba” để cùng cả nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức.

Nguồn: baochinhpvu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THÚC ĐẨY CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA, CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN

Ngày 10/10/2020, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 357/TB-VPCP, thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh tại Phiên họp lần thứ bảy của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại.

Nhiệm vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, các hoạt động tạo thuận lợi thương mại từ nay đến cuối năm 2020 rất nặng nề. Để hoàn thành kế hoạch đề ra, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính đôn đốc các Bộ, ngành triển khai nhiệm vụ theo Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 và Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 17/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1254/QĐ-TTg về Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng và triển khai Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; xây dựng Nghị định của Chính phủ về việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa.

Bộ Tài chính chủ trì xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu và triển khai Đề án; tổng hợp xây dựng kinh phí năm 2021 phục vụ thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại theo quy định.

Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công an sớm triển khai kết nối Hệ thống chuyên ngành của Bộ Công an với Cổng thông tin một cửa quốc gia tiếp nhận thông tin tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đường không theo Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Các Bộ, ngành tập trung nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ thực hiện rà soát, thống nhất quy trình nghiệp vụ và chỉ tiêu thông tin; phân tích thiết kết; xây dựng hệ thống; kiểm thử, đào tạo và tập huấn; thí điểm và triển khai chính thức 61 thủ tục hành chính cần phải triển khai trong năm 2020.

Đồng thời, đẩy mạnh điện tử hóa hoàn toàn việc thực hiện thủ tục hành chính theo dịch vụ công mức độ 4, khớp nối từ khâu nộp hồ sơ, thanh toán điện tử cho đến trả kết quả; thiết lập cơ chế và đẩy nhanh việc chia dữ liệu điện tử nhằm tối ưu hóa việc thực hiện thủ tục qua Cơ chế một cửa quốc gia và thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia; tập trung cải cách hành chính theo hướng giảm thiểu gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục, trong đó ưu tiên tăng cường minh bạch thông tin, thống nhất các biểu mẫu và cắt giảm, đơn giản hóa quy trình thực hiện thủ tục, cũng như thành phần hồ sơ.

Bên cạnh đó, bố trí cán bộ phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Hải quan trong quá trình triển khai, xây dựng kết nối các thủ tục và vận hành thủ tục điện tử, kịp thời hướng dẫn giải đáp các vướng mắc cho các bên liên quan.

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu các Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội doanh nghiệp tiến hành thường xuyên và thực chất các cuộc đối thoại doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật cũng như thủ tục xuất nhập khẩu. Kịp thời giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và nhanh chóng công khai kết quả giải quyết vướng mắc của các doanh nghiệp.

Các Bộ, ngành chuyển bản điện tử các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại, đầu tư, kiểm tra chuyên ngành... đến Cơ quan quản lý Cổng thông tin thương mại quốc gia Việt Nam tại Tổng cục Hải quan để đăng tải nội dung lên Cổng.

Nguồn: baohinhphu.vn

CÔNG NGHỆ 4.0 GIÚP LAN TOẢ MẠNH MẼ GIÁ TRỊ, TINH THẦN NHÂN ĐẠO

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam nhấn mạnh điều này khi chia sẻ về hệ thống nhân đạo số (inhandao) của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tại phiên khai mạc Hội nghị trực tuyến các nhà lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ khu vực Đông Nam Á lần thứ 17, diễn ra chiều ngày 14/10.

Đây là sự kiện quan trọng của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế khu vực Đông Nam Á và được luân phiên tổ chức thường niên tại các quốc gia, Hội nghị lần thứ 17 được tổ chức với sự chủ trì của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam cho rằng thế giới và khu vực đang chịu rất nhiều biến động trước các vấn đề an ninh phi truyền thống, trong đó có biến đổi khí hậu và dịch bệnh. Đặc biệt, đại dịch COVID-19 đã đặt ra thách thức chưa từng có, kể từ cuộc Đại khủng hoảng những năm 1930, với nền kinh tế thế giới và cả với hệ thống nhân đạo. Đại dịch COVID-19 đã và đang ảnh hưởng đến hầu hết mọi người trên thế giới và có thể đẩy hàng triệu, thậm chí hàng trăm triệu vào cảnh khốn khó, cùng cực nếu chúng ta không có các biện pháp hữu hiệu.

Các Chính phủ trên thế giới, trong đó có Việt Nam, không chỉ cố gắng chống dịch mà đã có nhiều gói cứu trợ và các giải pháp hỗ trợ đến những người đang bị ảnh hưởng bởi dịch. Cùng nỗ lực của các Chính phủ, hoạt động nhân đạo hơn bao giờ hết càng cấp thiết.

Phó Thủ tướng Chính phủ khẳng định, Chính phủ Việt Nam luôn ủng hộ, đồng hành và hoàn toàn thống nhất với mục đích, tôn chỉ của Phong trào Chữ thập đỏ, Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam được tạo điều kiện thuận lợi nhất để hoàn thành sứ mệnh cao cả trong các hoạt động nhân đạo, lan toả giá trị và tinh thần nhân đạo ra toàn xã hội.

Trong đợt dịch COVID-19 vừa qua, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã cùng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, và các tổ chức xã hội đã huy động mọi tổ chức, toàn Nhân dân cùng tham gia thực hiện các biện pháp chống dịch, chung tay hỗ trợ lực lượng chống dịch cũng như những người bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, qua đó đã giúp hàng triệu người Việt Nam bớt khó khăn.

Bên cạnh đó, dù còn nghèo nhưng Việt Nam luôn chia sẻ, ủng hộ các nước trong công tác phòng, chống dịch. Những món quà từ Việt Nam gửi đi nhiều nước, tuy nhỏ về giá trị vật chất, nhưng đó là tấm lòng của nhân dân Việt Nam, trong đó có những tình nguyện viên, cán bộ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

“Đại dịch COVID-19 cũng như nhiều thách thức phi truyền thống khác cho thấy không một tổ chức hay một quốc gia nào có thể tự giải quyết được mà chúng ta phải có sự hợp tác trên quy mô toàn cầu, trước hết trong từng khu vực”, Phó Thủ tướng Chính phủ nói.

Với vai trò là Chủ tịch ASEAN năm 2020, Việt Nam đã cùng các nước thành viên xây dựng nhiều sáng kiến khu vực nhằm tăng cường sự hỗ trợ giữa các nước, giữa Chính phủ các

nước với các tổ chức nhân dân, hiệp hội. Một loạt các sáng kiến nêu ra trong quá trình chống dịch COVID-19 vừa qua như thiết lập Quỹ ứng phó dịch COVID-19, Kho dự phòng vật tư y tế khẩn cấp khu vực, Quy trình chuẩn ứng phó dịch bệnh và thúc đẩy phục hồi kinh tế tổng thể,... đã được các hội nghị của ASEAN thông qua và các nước thành viên đang tổ chức thực hiện.

Phó Thủ tướng Chính phủ mong muốn hội chữ thập đỏ ở các quốc gia cùng đồng hành với chính phủ để các sáng kiến này của ASEAN được thực hiện một cách có hiệu quả nhất, đóng góp vào sự phát triển của khu vực và hoạt động của phong trào nhân đạo trên toàn thế giới.

Để ứng phó hiệu quả hơn với các vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Phó Thủ tướng Chính phủ cho rằng việc ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là rất cần thiết.

Vừa qua, với sự hỗ trợ, giúp đỡ của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng công ty Bru điện Việt Nam, Ngân hàng Quân đội, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã chính thức vận hành hệ thống nhân đạo số (inhandao) để quản lý đồng bộ mọi hoạt động nhân đạo trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Tất cả các địa chỉ nhân đạo trên toàn quốc được kết nối trực tiếp đến những người mong muốn được chia sẻ, giúp đỡ. Tất cả những tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo đều biết được trực tiếp sự trợ giúp của mình sẽ đi đến đâu, mang lại kết quả ra sao.

“Tôi hy vọng rằng từ kinh nghiệm này, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam cũng như hội chữ thập đỏ các nước sẽ đưa ra nhiều sáng kiến để cùng với Chính phủ, chính quyền các cấp, doanh nghiệp làm cho các hoạt động nhân đạo được phát triển hiệu quả hơn, làm cho các giá trị nhân đạo được lan tỏa sâu rộng hơn trong xã hội”, Phó Thủ tướng Chính phủ trao đổi và nhắc lại cam kết của Chính phủ Việt Nam luôn đồng hành cùng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Phong trào Chữ thập đỏ, Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế góp phần xây dựng khu vực và thế giới hòa bình, hợp tác, thịnh vượng và trên hết làm lan tỏa mạnh mẽ hơn tinh thần, giá trị nhân đạo đến tất cả mọi người.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TOÀN QUỐC TRIỂN KHAI LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ LUẬT VIÊN CHỨC, LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ VÀ LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Phát biểu khai mạc Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương diễn ra sáng ngày 14/10, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn nhấn mạnh, việc phổ biến và triển khai 02 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Luật lần này có ý nghĩa rất quan trọng. Luật Cán bộ, công

chức và Luật Viên chức là căn cứ pháp lý quan trọng, có ý nghĩa lớn trong việc thực thi các quy định của pháp luật, liên quan trực tiếp đến cán bộ, công chức, viên chức như: quản lý, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật,... Sau khi áp dụng các luật này đã đạt nhiều kết quả tích cực, song vẫn còn bộc lộ một số tồn tại nhất định cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với các Nghị quyết của Đảng và phù hợp với tình hình cải cách, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ của đất nước. Đối với Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương là các luật quan trọng, điều chỉnh cụ thể về tổ chức, hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và chính quyền địa phương các cấp. Để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và luật hóa các Nghị quyết của Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn đề nghị các đại biểu tham dự Hội nghị tại các điểm cầu tập trung nghe báo cáo viên trình bày những điểm mới cơ bản của các Luật sửa đổi, bổ sung lần này, đồng thời chủ động đăng ký thảo luận, trao đổi về những nội dung mới, nội dung còn chưa rõ, vướng mắc trong thực tiễn để thống nhất cách hiểu đúng, chính xác, tạo thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện, sớm đưa các Luật, văn bản hướng dẫn các Luật này đi vào cuộc sống.

Để công tác triển khai 02 Luật sửa 04 Luật bảo đảm hiệu quả trong thực tiễn và trong tổ chức, hoạt động của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, Thứ trưởng Trần Anh Tuấn đề nghị cần tập trung một số nội dung sau:

1. Các đồng chí lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương, các địa phương lãnh đạo, chỉ đạo ban hành kế hoạch cụ thể triển khai các Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành tới từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Trong quá trình thực hiện các Luật, Nghị định nếu có vướng mắc, khó khăn, nhất là các vấn đề còn vướng trong thực tiễn triển khai áp dụng, đề nghị sớm phản hồi với Bộ Nội vụ để kịp thời trả lời, hướng dẫn cụ thể. Trường hợp các vấn đề vượt thẩm quyền của Bộ, Bộ Nội vụ sẽ sớm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn để đảm bảo thực hiện thống nhất các quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ trong phạm vi cả nước.

3. Các đơn vị chức năng có liên quan của Bộ Nội vụ khẩn trương tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là ý kiến, phản ánh từ các địa phương để báo cáo, đề xuất với Lãnh đạo Bộ Nội vụ giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết sớm các kiến nghị, đề xuất, phản ánh từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương và các địa phương...

Nguồn: moha.gov.vn

CẢI CÁCH KIỂM TRA HÀNG HÓA NHẬP KHẨU: TẠO THÔNG THOÁNG CHO DOANH NGHIỆP

Đối với Đề án “Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu”, nếu chúng ta làm tốt thì sẽ cải cách rất triệt để, tạo dư địa rất lớn cho tăng trưởng. Đề án sẽ là bước cải cách, tạo sự thông thoáng, minh bạch, cắt giảm chi phí, thời gian và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng nhấn mạnh như trên khi chủ trì cuộc họp sáng ngày 13/10 với các Bộ, cơ quan liên quan về Đề án “Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu” theo Tờ trình của Bộ Tài chính.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, từ đầu nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIV đến nay, với sự quyết tâm của Chính phủ, sự nỗ lực của các Bộ, ngành, cơ quan đã cắt giảm 3.893/6.191 điều kiện kinh doanh; cắt giảm 6.776/9.926 danh mục dòng hàng phải kiểm tra chuyên ngành và 30/120 thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành. Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được khoảng hơn 18 triệu ngày công/năm, tương đương hơn 6.300 tỷ đồng/năm.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, đây là con số rất lớn và để có kết quả này, Bộ trưởng đánh giá cao sự quyết tâm của các bộ, cơ quan trong thời gian qua. Tuy nhiên, đến nay, còn 1.501 danh mục dòng hàng đang còn chông chéo và đang được các bộ, cơ quan đang tiếp tục chỉ đạo cải cách.

Cũng theo Bộ trưởng dù đã nỗ lực cải cách nhưng thủ tục nhập khẩu hàng hóa vẫn còn rào cản để gia nhập thị trường; làm tăng chi phí, thời gian, tốn kém cho xã hội.

Vì vậy, Chính phủ đã giao Bộ Tài chính là cơ quan chủ trì xây dựng đề án cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu (trừ các mặt hàng liên quan đến an ninh, quốc phòng, kiểm dịch...), Bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm. Tại buổi họp, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính và các bộ liên quan cần trao đổi, thảo luận về Đề án, cụ thể cả về tên gọi, phạm vi, mô hình mới trong cải cách kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu...

Theo báo cáo môi trường kinh doanh 2020 do Ngân hàng Thế giới công bố tháng 10/2019, Chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới của Việt Nam giảm 4 bậc (từ vị trí 100 xuống vị trí 104/190 nước); chỉ số chung về môi trường kinh doanh giảm 1 bậc (từ vị trí 69 lên đến vị trí 70/190 nước); vẫn đứng thứ 5 trong 10 nước ASEAN.

Do vậy, theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, việc cải thiện chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới và chỉ số chung về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia rất cần có các giải pháp cụ thể, đặc biệt là giải pháp cụ thể triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, bên cạnh đó là Nghị quyết số 68/NQ-CP

của Chính phủ ban hành tháng 5/2020 có mục tiêu trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025, cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành.

“Nếu làm tốt Đề án thì cải cách rất triệt để, tạo dư địa rất lớn cho tăng trưởng”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ nhấn mạnh về tinh thần chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ về cải cách để tạo dư địa tăng trưởng, xây dựng môi trường cạnh tranh của Việt Nam.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đánh giá cao Bộ Tài chính đã chủ trì cùng các cơ quan phối hợp chặt chẽ để xây dựng Đề án. Qua ý kiến của các Bộ, cơ quan, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính tiếp thu các ý kiến để hoàn thiện Đề án.

Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính để hoàn thiện nội dung Đề án. Trên cơ sở các ý kiến của các bộ, cơ quan, những nội dung đã làm tốt thì đánh giá lại để nội dung cải cách trong Đề án được nêu rõ ràng hơn và dứt khoát không để phát sinh thủ tục. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính hoàn thiện Đề án để trình Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan tiếp tục rà soát quy trình cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm những vấn đề phát sinh chi phí cho doanh nghiệp, người dân, những vấn đề gây tổn kém cho xã hội.

Nguồn: baohinhphu.vn

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ VÀ CƠ QUAN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ HOA KỲ HỢP TÁC TRONG XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Phát biểu tại buổi lễ ký kết Biên bản ghi nhớ về triển khai thỏa thuận khung chiến lược về chương trình xây dựng năng lực trong lĩnh vực chính phủ điện tử của Việt Nam, diễn ra chiều ngày 13/10, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, ngày hôm nay, Văn phòng Chính phủ tiếp nhận chính thức sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) trong xây dựng chính phủ điện tử, hiện đại hóa quản trị công và cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ký kết Bản ghi nhớ triển khai thỏa thuận khung chiến lược về chương trình xây dựng năng lực trong lĩnh vực chính phủ điện tử của Việt Nam.

Bản ghi nhớ là một trong những văn kiện quan trọng thể hiện sự nỗ lực, cam kết mạnh mẽ và mong muốn hợp tác của hai bên trong triển khai xây dựng chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính, trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bên, pháp luật quốc gia và các điều ước quốc tế mà Việt Nam và Hoa Kỳ tham gia hoặc ký kết.

“Lễ ký kết Bản ghi nhớ giữa Văn phòng Chính phủ và USAID diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm 25 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hoa Kỳ. Như vậy, chúng ta đang khởi tạo những tín hiệu tốt đẹp cho hợp tác giữa hai bên trong những năm tiếp theo”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ nhấn mạnh.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ tích cực của Đại sứ quán Hoa Kỳ, USAID tại Việt Nam trong việc triển khai các chương trình, dự án của USAID tại Việt Nam nói chung, Bản ghi nhớ này và dự án Thúc đẩy cải cách và nâng cao năng lực kết nối của doanh nghiệp nhỏ và vừa (dự án LinkSME) nói riêng.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, từ đầu năm tới nay, thế giới và Việt Nam đã phải đối phó với dịch bệnh COVID-19. Mặc dù dịch bệnh có những diễn biến phức tạp nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết, đồng lòng ủng hộ của nhân dân cả nước, Việt Nam cơ bản đã khống chế được dịch bệnh, đồng thời quyết tâm thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh vừa khôi phục, duy trì tăng trưởng. Việt Nam đã được các tổ chức quốc tế đánh giá là một trong số ít nước có có biện pháp phòng, chống dịch hiệu quả với chi phí thấp.

Dưới sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chính phủ Việt Nam chú trọng các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, kích cầu trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu, bảo đảm an sinh xã hội và trật tự an toàn xã hội; phấn đấu đạt tăng trưởng dương. Đồng thời, các cơ quan hành chính nhà nước chuyển đổi mạnh mẽ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công sang phương thức điện tử, phi giấy tờ.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Chính phủ cắt giảm được 3.893/6.191 điều kiện kinh doanh; 6.776/9.926 danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành và 30/120 thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành. Tới đây, Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục tham mưu cho Chính phủ để đẩy mạnh hơn nữa cải cách kiểm tra chuyên ngành hàng hóa xuất nhập khẩu.

Trong thời gian qua, Văn phòng Chính phủ đã tích cực, chủ trì xây dựng và đưa vào vận hành các hệ thống thông tin quan trọng làm nền tảng cho việc phát triển Chính phủ điện tử tại Việt Nam như Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước (đã có gần 3 triệu văn bản gửi nhận trên Trục liên thông); Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ E-Cabinet (đã phục vụ 22 phiên họp Chính phủ và 544 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ, thay thế 205.000 bộ tài liệu, hồ sơ giấy); Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Hệ thống đã kết nối với hệ thống thông tin báo cáo và các hệ thống thông tin liên quan của 30 Bộ, cơ quan với 20 chế độ báo cáo và 106/200 chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; hiện tại 106/106 chỉ tiêu kết nối đã cung cấp dữ liệu).

Các hệ thống thông tin nêu trên đã giúp tiết kiệm tổng chi phí xã hội ước tính trên 8.500 tỷ đồng/năm và quan trọng hơn là tạo ra bước chuyển mạnh mẽ trong mối quan hệ giữa Chính phủ với các cơ quan trong hệ thống hành chính, giữa Chính phủ với người dân và doanh nghiệp; vừa tạo lực kéo vừa tạo lực đẩy trong triển khai Chính phủ điện tử, hướng tới Chính

phủ số, nền kinh tế số, xã hội số, góp phần thực hiện “mục tiêu kép”, vừa chống dịch, vừa tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phục hồi nền kinh tế.

Đặc biệt, Cổng dịch vụ công quốc gia, sau 10 tháng hoạt động, đã tích hợp, cung cấp 1.634 dịch vụ công trực tuyến tại 4 cấp chính quyền, có hơn 76,7 triệu lượt truy cập, gần 331.000 tài khoản đăng ký, hơn 20,180 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái, hơn 458.000 hồ sơ thực hiện trực tuyến và trên 6.500 giao dịch thanh toán với số tiền giao dịch lên tới gần 8,4 tỷ đồng.

Đây là sự nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương của Việt Nam, cùng với sự hỗ trợ mạnh mẽ, hiệu quả của bạn bè quốc tế nói chung, của Đại sứ quán Hoa Kỳ, USAID tại Việt Nam nói riêng.

Ông Daniel J. Kritenbrink, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam bày tỏ ấn tượng đối với những nỗ lực vượt bậc của Chính phủ Việt Nam trong việc triển khai chính phủ điện tử. Văn phòng Chính phủ đã đạt được những tiến bộ quan trọng về thể chế hóa cải cách hành chính và xây dựng các nền tảng chính phủ điện tử toàn diện, đặc biệt với sự ra đời của Cổng dịch vụ công quốc gia và việc tích hợp thủ tục hành chính thứ 1.000 lên hệ thống này, hoàn thành hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet), Trục liên thông văn bản quốc gia và gần đây là đưa vào triển khai Hệ thống Thông tin Báo cáo Quốc gia.

Với thỏa thuận vừa được ký kết, USAID sẽ giúp Chính phủ Việt Nam đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường sự phối hợp liên ngành và tính minh bạch, đồng thời phát triển nền tảng chính phủ điện tử là Cổng dịch vụ công quốc gia. Những tiến bộ này sẽ cải thiện khả năng tiếp cận thông tin, mang lại lợi ích cho cả người dân và doanh nghiệp, đồng thời góp phần giúp Việt Nam vượt qua khó khăn do đại dịch.

Ông Daniel J. Kritenbrink nhấn mạnh: “Nỗ lực này là bằng chứng rõ ràng cho thấy hai đất nước chúng ta là những đối tác tin cậy với tình hữu nghị được xây dựng trên nền tảng sự tôn trọng lẫn nhau. Chúng ta đã có những tiến bộ phi thường trong 25 năm qua kể từ khi Hoa Kỳ và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao”.

Theo Bản ghi nhớ, các hoạt động hợp tác bao gồm 4 hợp phần chính: Hỗ trợ tăng cường năng lực thực thi các quy định về cung cấp và giải quyết dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ quản lý sự thay đổi và truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả Cổng dịch vụ công quốc gia; hỗ trợ tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ Cổng dịch vụ công quốc gia, cải thiện giao diện và trải nghiệm người dùng trên hệ Cổng dịch vụ công quốc gia; hỗ trợ tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các trung tâm một cửa, tập trung vào số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính và truy cập kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ CÔNG AN: ĐỀ XUẤT MẪU CĂN CƯỚC CÔNG DÂN MỚI CÓ GẮN CHÍP ĐIỆN TỬ

Bộ Công an đang dự thảo Thông tư quy định về mẫu Căn cước công dân. Dự thảo quy định, thẻ Căn cước công dân hình chữ nhật, bốn góc được cắt tròn, chiều dài 85,6 mm, chiều rộng 53,98 mm, độ dày 0,76 mm.

Mặt trước thẻ Căn cước công dân gồm các thông tin sau: Bên trái, từ trên xuống: Hình Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đường kính 12mm; ảnh của người được cấp thẻ Căn cước công dân cỡ 20 x 30mm; có giá trị đến/date of expiry;

Bên phải, từ trên xuống: CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM/SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM; Độc lập - Tự do - Hạnh phúc/Independence - Freedom - Happiness; dòng chữ “CĂN CƯỚC CÔNG DÂN/Identity Card”; biểu tượng của thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử; số/no; họ và tên/full name; ngày sinh/date of birth; giới tính/sex; quốc tịch/nationality; quê quán/place of birth; nơi thường trú/place of residence.

Mặt sau thẻ Căn cước công dân gồm các thông tin sau: Bên trái, từ trên xuống: Đặc điểm nhân dạng/personnal identification; ngày, tháng, năm cấp thẻ Căn cước công dân/ date, month, year; chức danh của người có thẩm quyền cấp thẻ/director general of police department for administrative management of social order; chữ ký, họ và tên của người có thẩm quyền cấp thẻ; dấu có hình Quốc huy của cơ quan cấp thẻ Căn cước công dân; chip điện tử.

Bên phải, từ trên xuống: có 2 ô: vân tay ngón trỏ trái/left index finger và vân tay ngón trỏ phải/right index finger của người được cấp thẻ căn cước công dân.

Dòng mã ICAO, mã QR code.

Về quy cách: a) Hai mặt của thẻ Căn cước công dân in hoa văn màu xanh chuyển ở giữa màu vàng đến xanh. Nền mặt trước thẻ gồm: bản đồ, trống đồng, các hoa văn họa tiết truyền thống trang trí. Nền mặt sau thẻ gồm: các hoa văn được kết hợp với hình ảnh hoa sen và các đường cong vắt chéo đan xen; b) Quốc huy và ảnh của công dân được in màu trực tiếp trên thẻ Căn cước công dân. c) Màu sắc của các chữ trên thẻ Căn cước công dân.

Dòng chữ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM/SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM; Độc lập - Tự do - Hạnh phúc/Independence - Freedom - Happiness; dòng chữ “CĂN CƯỚC CÔNG DÂN/Identity Card”; biểu tượng của thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử; số/no; họ và tên/full name; ngày sinh/date of birth; giới tính/sex; quốc tịch/nationality; quê quán/place of birth; nơi thường trú/place of residence; đặc điểm nhân dạng/personnal identification; ngày, tháng, năm/date, month, year; chức danh của người có thẩm quyền cấp thẻ/director general of police department for administrative management of social order màu xanh. Dòng chữ “CĂN CƯỚC CÔNG DÂN” màu đỏ; số thẻ Căn cước công dân màu đen. Các thông tin của người được cấp thẻ Căn cước công dân; ngày, tháng, năm hết hạn sử dụng; ảnh vân tay ngón trỏ trái, ảnh vân tay ngón trỏ phải; thông tin về đặc điểm nhân dạng của người được cấp thẻ Căn cước công dân; ngày, tháng, năm được cấp thẻ Căn cước

công dân; họ, chữ đệm và tên, chữ ký của người có thẩm quyền cấp thẻ Căn cước công dân; thông tin được mã hóa màu đen; d) Phoi bảo an được gắn ở mặt trước thẻ Căn cước công dân; đ) Chíp điện tử lưu trữ thông tin cơ bản của công dân được cấp thẻ Căn cước công dân được gắn ở mặt sau thẻ Căn cước công dân.

Thẻ Căn cước công dân được sản xuất bằng chất liệu nhựa, ngoài cùng của hai mặt có phủ lớp màng nhựa mỏng trong suốt.

Ngôn ngữ khác trên thẻ Căn cước công dân được quy định cụ thể khi Việt Nam ký kết điều ước hoặc thỏa thuận quốc tế cho phép công dân nước ký kết được sử dụng thẻ Căn cước công dân thay cho việc sử dụng hộ chiếu trên lãnh thổ của nhau.

Con dấu trên thẻ Căn cước công dân màu đỏ, là con dấu có hình Quốc huy thu nhỏ của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Thời hạn sử dụng của thẻ Căn cước công dân được tính theo độ tuổi đối thẻ Căn cước công dân quy định tại Điều 21 Luật Căn cước công dân.

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: GIẢI PHÁP THAY ĐỔI PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ MUA NHÀ TÁI ĐỊNH CƯ CỦA CÁC HỘ DÂN ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ THÍ ĐIỂM NHỒN - GA HÀ NỘI

Là một trong 3 giải nhất của Cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo vì Thủ đô anh hùng, thành phố hòa bình” do Công đoàn Viên chức Thành phố Hà Nội và Báo Lao động Thủ đô tổ chức, tác phẩm “Giải pháp thay đổi phương thức nộp hồ sơ mua nhà tái định cư của các hộ dân đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm Nhồn - Ga Hà Nội” của tác giả Nguyễn Tuấn Dũng thuộc Ban Quản lý Đường sắt đô thị Hà Nội được trao giải nhất ở lĩnh vực cải cách hành chính.

Thực tế hiện nay, quy trình ký hợp đồng bán nhà, bàn giao nhà tái định cư cho các hộ dân gồm nhiều bước, thủ tục; cần thiết nhiều loại giấy tờ và liên quan tới nhiều cơ quan, đơn vị; thông thường người dân phải đi lại rất nhiều lần, làm việc với nhiều đơn vị khác nhau, thời gian từ 02 tuần đến 01 tháng, thậm chí lâu hơn. Vấn đề đặt ra là cần phải rút gọn thời gian, thủ tục nộp hồ sơ, ký hợp đồng bán nhà, bàn giao nhà tái định cư, tạo điều kiện nhanh chóng thuận tiện trong quá trình tái định cư, ổn định chỗ ở của người dân; qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng của Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm số 3, đoạn Nhồn - Ga Hà Nội.

Tác giả đã chủ động rà soát, nắm bắt quy trình bán nhà tái định cư của Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở, Sở Xây dựng Hà Nội và đề xuất sáng kiến tổ chức các buổi làm việc chung giữa tất cả các đơn vị có liên quan, người dân sẽ được hướng dẫn và hỗ trợ làm thủ tục tại chỗ ngay trong ngày (một số trường hợp đặc biệt phức tạp cũng chỉ thêm 02 đến 3 ngày). Việc tổ chức buổi làm việc chung của các đơn vị hỗ trợ người dân làm thủ tục mua nhà như sau:

- 1) Tổng hợp thông kê hiện trạng khối lượng các hộ dân cần làm thủ tục; phân tích khả năng tổ chức các buổi làm việc phối hợp giữa các cơ quan.
- 2) Phối hợp chính quyền địa phương (quận, huyện, xã, phường) và các đơn vị có liên quan xin ý kiến về việc phối hợp.
- 3) Đặt lịch làm việc cho cán bộ làm công tác giải phóng mặt bằng, đặt lịch phối hợp các cơ quan, đơn vị; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ cần thiết. Phối hợp chính quyền địa phương chuẩn bị địa điểm buổi làm việc và thông báo tới hộ dân.

4) Tổ chức buổi làm việc chung: Đón tiếp, hướng dẫn người dân tới từng bàn làm việc với từng cơ quan; hỗ trợ người dân phô tô giấy tờ, xác nhận, chứng thực tại chỗ; hướng dẫn các trường hợp đặc biệt phức tạp tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ...

5) Giải quyết thắc mắc; tiếp thu ý kiến góp ý sau khi làm thủ tục.

6) Phối hợp các cơ quan đơn vị hỗ trợ các trường hợp đặc biệt phức tạp làm các thủ tục còn lại trong 02 đến 3 ngày.

Sáng kiến của tác giả đã được áp dụng trong giai đoạn 2017 - 2020; góp phần tổ chức triển khai thủ tục giải phóng mặt bằng Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm số 3, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội đúng và phù hợp với quy định của pháp luật; rút ngắn thời gian giải phóng mặt bằng; giảm thời gian đi lại của người dân, tăng sự hài lòng, đồng thuận của người dân đối với Dự án; là một sáng kiến hay để các Dự án liên quan công tác giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư tham khảo.

Hồng Hải, Sở Nội vụ TP. Hà Nội

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TẠI QUẬN 2

Qua 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, công tác cải cách hành chính quận 2 đã đạt được một số kết quả nổi bật trong các mặt như sau:

Ủy ban nhân dân quận 2 đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện cải cách hành chính; đặc biệt, là cải cách thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp thông qua kết quả cải cách hành chính, xem xét, đánh giá, sử dụng cán bộ, đảng viên và góp phần phục vụ đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với tập thể lãnh đạo, cá nhân các cơ quan, đơn vị.

Công tác kiểm tra, giám sát, hàng năm tổ chức Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính gắn với kiểm tra công vụ, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng của các cơ quan đơn vị; kiểm tra kiểm soát thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động công vụ.

Việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, đã cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với 30% tổng số thủ tục hành chính (tối đa 06 ngày làm việc, tối thiểu 01 ngày làm việc) đối với 16 quy trình thủ tục; xây dựng 79 quy trình ISO phối hợp giải quyết hồ sơ nội bộ giữa các cơ quan đơn vị nhằm đẩy mạnh công tác phối hợp trong xử lý hồ sơ, xử lý công việc kết hợp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Đồng thời, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại quận, phường. Tại quận tất cả hồ sơ hành chính liên quan người dân, tổ chức được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, gồm: đô thị, tài nguyên, lao động, kinh tế, y tế, giáo dục, nội vụ, xây dựng cơ bản.

Phần mềm hồ sơ hành chính và phần mềm hồ sơ hành chính mở rộng nhằm theo dõi việc luân chuyển hồ sơ hành chính kể từ khi tiếp nhận đến trả kết quả cho người dân, kết hợp với các chức năng liên quan: nhấn tin lấy số thứ tự qua hệ thống tin nhắn tổng đài 8083, tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ qua kiosk thông tin quận; cung cấp wifi miễn phí cho người dân đến giao dịch tại quận... giúp minh bạch trong quá trình giải quyết hồ sơ hành chính.

Triển khai Hệ thống ứng dụng di động (trực tuyến) trong việc xử lý các phản ánh về vi phạm trật tự đô thị và các lĩnh vực khác trên địa bàn quận (quận 2 trực tuyến) để tiếp nhận và trả lời phản ánh cho người dân trực quan trên điện thoại di động.

Triển khai Kiosk thông tin quận 2 (dạng kiosk và dạng web) với 07 chuyên mục: công khai đầy đủ bản đồ quy hoạch liên quan lĩnh vực đô thị đã được phê duyệt; bản đồ địa chính, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, giới thiệu chung, thông tin cần biết, tình trạng giải quyết hồ sơ, quy trình thủ tục hành chính, quy trình ISO.

Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng dịch vụ công của thành phố, với 62 quy trình. Ngoài ra, đã chủ động triển khai dịch vụ công đối với 05 thủ tục liên quan lĩnh vực đô thị (thủ tục Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ, thủ tục cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có thời hạn, thủ tục chứng nhận số nhà, thủ tục điều chỉnh chứng nhận số nhà và thủ tục cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ)...

Về công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân quận và Ủy ban nhân dân các phường được thực hiện xuyên suốt, nghiêm túc. Việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hệ thống chính trị được lãnh đạo Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận đặc biệt quan tâm. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện những nội dung cơ bản trong công tác cải cách hành chính; đặc biệt chú trọng và quan tâm tăng cường cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin.

Về cải cách thể chế hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân quận thường xuyên quán triệt các quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tạo sự thống nhất trong công tác soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định, khả thi.

Về cải cách thủ tục hành chính, thủ tục hành chính được niêm yết công khai, xây dựng quy trình ISO nội bộ, cắt giảm thời gian giải quyết, tập trung tất cả các lĩnh vực liên quan người dân (thủ tục hành chính đã công bố và được xây dựng quy trình ISO) được tiếp nhận và trả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ, tăng cường dịch vụ công trực tuyến, đánh giá ý kiến khách hàng.

Về hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước, vận hành phần mềm hồ sơ hành chính đối với tất cả các thủ tục tiếp nhận và trả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ hành chính; quan tâm thực hiện công tác chính lý và số hóa dữ liệu (05 phòng chuyên môn); trang bị trang thiết bị đầy đủ phục vụ người dân: tablet đo lường ý kiến khách hàng, kiosk cung cấp thông tin, lấy số thứ tự qua tin nhắn, wifi miễn phí; tăng cường công tác tuyên truyền qua nhiều

hình thức phong phú như pano, tờ gấp, Bản tin, website, loa phát thanh... để người dân biết và sử dụng; cơ sở dữ liệu đã được hình thành cơ bản tại các đơn vị thuộc quận, phục vụ nhu cầu quản lý chuyên ngành đối với từng lĩnh vực đô thị, kinh tế, văn hóa - xã hội.

Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ Quận 2

CẦN THƠ: TIẾP TỤC RÀ SOÁT, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ THỰC HIỆN TINH GIẢN BIÊN CHẾ ĐÚNG LỘ TRÌNH

Ngày 14/10, Phó Giám đốc Sở Nội vụ TP. Cần Thơ Trương Hồng Dự, Phó Trưởng Đoàn kiểm tra cải cách hành chính thành phố, làm việc với Ủy ban nhân dân quận Ô Môn.

Sau khi nghiên cứu báo cáo, tiến hành kiểm tra thực tế của Tổ giúp việc và ý kiến giải trình của Ủy ban nhân dân quận, Đoàn kiểm tra đã ghi nhận: Công tác cải cách hành chính được lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận Ô Môn quan tâm thực hiện. Quận ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính. Từ đầu năm đến nay, qua kiểm tra không phát hiện văn bản ban hành trái pháp luật. Ngoài ra, quận còn xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định và thực hiện cắt giảm biên chế cơ bản đảm bảo theo lộ trình; ban hành chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận sau khi thực hiện sắp xếp, kiện toàn theo quy định...

Qua buổi làm việc, Đoàn kiểm tra đề nghị Ủy ban nhân dân quận Ô Môn tiếp tục duy trì sự quan tâm, chỉ đạo cho công tác cải cách hành chính, đặc biệt là công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện các sáng kiến, giải pháp về cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao hiệu quả công việc. Đồng thời, tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện tinh giản biên chế để đảm bảo lộ trình trong những năm tiếp theo...

Nguồn: baocantho.com.vn

LÀO CAI: ĐƯA TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH THÔNG MINH ĐẾN VÙNG CAO

Ngày 14/10, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đã khai trương Trung tâm phục vụ hành chính công và Trung tâm điều hành thông minh (IOC).

Sự kiện không chỉ có ý nghĩa rất thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai mà còn đóng góp vào công cuộc cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của vùng đất đầy tiềm năng này.

Hệ thống IOC được ví như “bộ não số” của một tỉnh với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển trung tâm, cung cấp cho lãnh đạo chính quyền cái nhìn toàn diện về các hoạt động đang diễn ra trên địa bàn tỉnh.

Hiểu được giá trị của hệ thống quản lý, giám sát điều hành thông tin thông minh cho sự phát triển toàn diện của Lào Cai, từ khá sớm Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã cùng chung sức đồng lòng xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh.

Chỉ sau một thời gian ngắn triển khai, hệ thống IOC Lào Cai đã được hoàn thành, cho thấy quyết tâm rất cao của lãnh đạo tỉnh trong việc đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, hướng tới xây dựng chính phủ điện tử.

IOC tỉnh Lào Cai được trang bị đầy đủ các hạng mục thiết bị quan trọng như hệ thống màn hình ghép, phần mềm lõi tích hợp các hệ thống thông tin... Hệ thống có khả năng giám sát và quản lý từ cấp tổng quan đến chi tiết từng tình huống, như các chỉ tiêu đánh giá về tình hình kinh tế-xã hội, giám sát trực quan trên bản đồ số, tình hình chất lượng dịch vụ y tế, việc xử lý phản ánh về bất cập đô thị, camera trí tuệ nhân tạo giám sát đô thị trực tiếp, quản lý thủ tục cấp phép xây dựng, tình hình giải quyết dịch vụ hành chính công... Qua đó, giúp lãnh đạo tỉnh có thể đưa ra các quyết định nhanh chóng, kịp thời.

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đặng Xuân Phong cho biết, xác định xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, phát triển đô thị thông minh hướng đến xã hội số, nền kinh tế số là nhiệm vụ rất quan trọng và là xu thế tất yếu khách quan.

Do đó, lãnh đạo tỉnh Lào Cai rất quan tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện, đặc biệt là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung và lựa chọn giải pháp thông minh đối với một số lĩnh vực có lợi thế của địa phương để thực hiện, đảm bảo triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

“Tập đoàn VNPT là doanh nghiệp lớn, có uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ viễn thông, giải pháp công nghệ thông tin, tham gia mạnh mẽ vào quá trình triển khai Chính phủ điện tử tại các Bộ, ngành, địa phương. Vì vậy, tôi tin tưởng rằng, với sự quyết tâm cao của lãnh đạo tỉnh Lào Cai, sự đồng hành, hợp tác chặt chẽ của Tập đoàn VNPT, trong tương lai gần, tỉnh Lào Cai sẽ sớm đạt được mục tiêu trở thành một trong những địa phương tiên phong trong việc phát triển Chính quyền điện tử, đô thị thông minh”- ông Đặng Xuân Phong nhấn mạnh.

Tại lễ khai trương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn VNPT Phạm Đức Long cho biết, với những giá trị thiết thực mà IOC mang lại, đến nay, Tập đoàn VNPT đã triển khai cho 20 tỉnh/TP trên toàn quốc. IOC tại tỉnh Lào Cai là hệ thống thứ 21 do Tập đoàn VNPT triển khai xây dựng.

Hệ thống IOC tỉnh Lào Cai cũng được chuẩn hóa và tích hợp dữ liệu cơ bản với 09 phân hệ quản lý, trong đó bao gồm nhiều phân hệ quan trọng như: Hệ thống Điều hành chỉ tiêu, sản xuất phát triển kinh tế xã hội; Hệ thống Điều hành chỉ tiêu ngân sách; Hệ thống Giám sát Văn

bản điện tử; Hệ thống Giám sát Hành chính công; Hệ thống Điều hành Y tế, giáo dục... Các hệ thống phần mềm lõi vận hành Trung tâm IOC cũng được khảo sát, phân tích, thiết kế đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, chỉ huy của lãnh đạo tỉnh Lào Cai và được Tập đoàn VNPT cung cấp hạ tầng, cài đặt, vận hành và khai thác hệ thống trên Trung tâm tích hợp dữ liệu đạt tiêu chuẩn Quốc tế, đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn thông tin, dữ liệu và an ninh mạng.

Lãnh đạo Tập đoàn VNPT khẳng định sẽ tiếp tục huy động đội ngũ chuyên gia tốt nhất, bắt tay ngay vào việc triển khai các kế hoạch đã được thống nhất để đảm bảo vận hành hệ thống IOC. Các chuyên gia cũng sẽ hỗ trợ xây dựng các quy định, quy trình vận hành đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phần mềm và yêu cầu của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

Với những bước tiến trong ứng dụng công nghệ thông tin, chắc chắn người dân Lào Cai, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số sẽ được tiếp cận và ứng dụng công nghệ thường xuyên, như một phần của cuộc sống. Qua đó sẽ giúp đời sống tinh thần, vật chất của người dân vùng cao Lào Cai sẽ thay đổi...

Nguồn: plo.vn

NINH BÌNH: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CHÍNH THỨC HOẠT ĐỘNG

Ngày 12/10, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã khánh thành và đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động.

Công trình được thiết kế 2 tầng với tổng diện tích sàn trên 1.600 m². Trong đó, toàn bộ tầng 1 bố trí phục vụ hoạt động tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với các tổ chức, người dân, các sở, ban, ngành với 30 quầy giao dịch. Tầng 2 bố trí các phòng nghiệp vụ, nơi làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

Trung tâm là đầu mối tập trung thực hiện việc công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính; tiếp nhận hồ sơ, đơn đốc, theo dõi việc giải quyết hồ sơ và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền xử lý, giải quyết của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và một số cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đặt tại địa phương theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Ngay sau khi đi vào hoạt động, 20 sở, ngành thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại trung tâm với 1.373 thủ tục hành chính.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình Đinh Văn Điển, việc đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động thể hiện quyết tâm chính trị của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế trong thực hiện một cửa, một cửa liên thông; giảm phiền hà, tăng tính công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư.

Trung tâm đi vào hoạt động sẽ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hướng tới xây dựng một nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, hiện đại; thể hiện mong muốn và quyết tâm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong điều kiện tỉnh Ninh Bình được Thủ tướng Chính phủ lựa chọn là địa phương thực hiện thí điểm chuyển đổi số. Trung tâm Phục vụ hành chính công khi đi vào hoạt động trở thành hạt nhân quan trọng để đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số của tỉnh Ninh Bình.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ TỈNH: TẬP HUẤN VỀ QUẢN LÝ TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ VÀ LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ NĂM 2020

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 27/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020, trong 02 ngày 17 - 18/9/2020, Sở Nội vụ đã tổ chức 02 Lớp tập huấn cho gần 200 học viên nhằm triển khai Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2020 - 2025” với đối tượng được triệu tập là Lãnh đạo Văn phòng hoặc Phòng hành chính; công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin; công chức, viên chức làm công tác văn thư - lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Hà Tĩnh năm 2020.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trần Đình Trung nhấn mạnh, để triển khai xây dựng có hiệu quả Chính phủ điện tử, cải cách hành chính; yêu cầu công tác văn thư, lưu trữ trong giai đoạn hiện nay, đặt ra cho ngành Văn thư - Lưu trữ những thách thức to lớn cần phải nghiên cứu, giải quyết để tiến tới tạo ra sự “đột phá” làm thay đổi phương thức, quy trình tổ chức quản lý từ văn thư - lưu trữ truyền thống chuyển sang giai đoạn văn thư điện tử và xây dựng mô hình lưu trữ điện tử. Việc triển khai Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ nhằm hướng dẫn thực hiện thống nhất quy trình hoạt động nghiệp vụ văn thư, giúp công chức, viên chức nói chung và công chức, viên chức trực tiếp làm công tác văn thư - lưu trữ nói riêng, góp phần đưa công tác này hoạt động trở nên chuyên nghiệp, hiện đại, có hiệu quả, phục vụ mục tiêu cải cách hành chính.

Tại Lớp tập huấn, Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia tài liệu điện tử (Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước) Nguyễn Thị Chinh trực tiếp truyền đạt những nội dung Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác văn thư, trong đó đi sâu và hướng dẫn làm rõ những điểm mới quy định tại Nghị định và giới thiệu Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử giữa các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”. Trong chương trình hội nghị, đại diện Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân

và Ủy ban nhân dân Trần Danh Đông đã hướng dẫn lập hồ điện tử trên phần mềm Hồ sơ công việc tiến tới giao nộp hồ sơ tài liệu tài liệu điện tử vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử. Đồng thời, các học viên được hai giảng viên cùng trao đổi, thảo luận các câu hỏi của đại biểu tham dự hội nghị và giải đáp một số vấn đề về đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và giải pháp công nghệ phục vụ công tác văn thư - lưu trữ điện tử trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Lớp tập huấn về quản lý tài liệu điện tử và lưu trữ điện tử năm 2020 đã hoàn thành chương trình, mục tiêu đề ra. Qua đó, góp phần đưa công tác văn thư - lưu trữ thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Hồ Thị Niêm, Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh

THỪA THIÊN - HUẾ: ĐẨY MẠNH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN TOÀN TỈNH

Với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và thực hiện cải cách hành chính, thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai, đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến được lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế quan tâm chỉ đạo quyết liệt, xem đây là giải pháp quan trọng nhằm thực hiện cải cách hành chính, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp. Đến nay, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã cung cấp tổng cộng 1.425 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trong đó cấp sở, ngành cung cấp 506 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 527 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; cấp huyện cung cấp 179 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 112 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; cấp xã cung cấp 31 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 70 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4). Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chiếm tỷ lệ khoảng 66,83% tổng số thủ tục hành chính của tỉnh. Một số ngành có tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cao như Sở Giáo dục và Đào tạo (100%), Sở Thông tin và Truyền thông (84%), Sở Y tế (75%), Sở Kế hoạch và Đầu tư (72%), Sở Tài nguyên và Môi trường (60%),...

Hiện nay, việc thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công tỉnh đang dần được hoàn thiện; đã kết nối nền tảng thanh toán Cổng dịch vụ công quốc gia, đang chờ xác nhận từ Cổng dịch vụ công quốc gia. Theo số liệu thống kê, trong 5 tháng đầu năm 2020, tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 35.961, trong đó có 11.525 hồ sơ trực tuyến chiếm tỉ lệ 32,05%; hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện 52.410, trong đó có 8.684 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 16,57%; hồ sơ yêu cầu

giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ phận Một cửa hiện đại cấp xã 72.078, trong đó có 244 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 0,34%.

Như vậy, tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh là 232.527 hồ sơ, tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 20.697 hồ sơ, đạt tỷ lệ 8,9%. Đối chiếu với các tiêu chuẩn của Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, thì trong năm 2020 tỉnh phải đạt tối thiểu 20%, từ năm 2021 trở đi tối thiểu là 50%. Vì vậy, để đạt các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ cần sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các sở, ngành, địa phương, sự vào cuộc của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Cũng theo các số liệu nêu trên cho thấy, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tại các cơ quan, đơn vị vẫn còn quá thấp, trong 5 tháng đầu năm 2020 chỉ đạt 8,9%. Như vậy, có một lượng lớn dịch vụ công trực tuyến được các ngành, địa phương cung cấp nhưng không có phát sinh hồ sơ; nghĩa là người dân, doanh nghiệp không sử dụng các dịch vụ công trực tuyến này, ảnh hưởng đến hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp huyện, cấp xã chưa được quan tâm, chú trọng, cụ thể cấp huyện cung cấp tổng cộng 289 dịch vụ công trực tuyến, trong Quý I/2020 phát sinh 5.963 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 16,8%. Đối với cấp xã, tuy đã cung cấp 112 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 nhưng lượng hồ sơ trực tuyến phát sinh còn quá thấp đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Thực tế, nhiều người dân và doanh nghiệp thừa nhận chưa biết và chưa thực sự quan tâm nhiều đến các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước. Mặc dù, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tổ chức tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến qua tờ rơi, qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chiếm 32,05%, tuy nhiên, tỷ lệ của các huyện, xã còn thấp, làm ảnh hưởng tỷ lệ chung của tỉnh. Mặt khác, do thói quen sử dụng hồ sơ giấy, trình độ học vấn và điều kiện sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin của người dân, nhất là khu vực nông thôn, miền núi còn rất nhiều hạn chế, khó khăn đã cản trở việc tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến.

Ngày nay, việc phát triển dịch vụ công trực tuyến là bước đột phá trong công tác cải cách thủ tục hành chính nói riêng và cải cách hành chính nói chung. Việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến không chỉ tiết kiệm ngân sách Nhà nước mà còn tiết kiệm thời gian, công sức cho người dân, doanh nghiệp. Vì vậy, việc phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 là công tác quan trọng trong việc xây dựng chính quyền điện tử hiện nay của tỉnh.

Trong thời gian tới, theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phan Ngọc Thọ, việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến phải gắn trách nhiệm người đứng đầu đơn vị với kết quả đạt được và phải lấy sự hài lòng của người dân, đơn vị làm thước đo đánh giá kết quả. Đồng thời, yêu cầu tiếp tục cải tiến, đổi mới quy trình, thủ tục để nâng cao chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp, trong đó cần tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp; tiếp nhận, giải quyết đúng tiến độ, chất lượng đối với các dịch vụ công trực tuyến đã tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công. Tiếp tục chuẩn hóa thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành

chính, mã hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận, thực hiện, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh thanh toán phí, lệ phí, thuế theo hình thức trực tuyến, hạn chế lưu thông tiền mặt; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.

Trần Phương, Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế

KHÁNH HÒA: ĐỔI MỚI, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY TINH GỌN, HOẠT ĐỘNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy Phạm Thị Khánh Hương cho biết, quán triệt sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, công tác triển khai thực hiện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đến nay, tỉnh đã giảm 37 đơn vị cấp phòng thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh. Trong đó, khối các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy giảm 24 lãnh đạo, 13 đơn vị cấp phòng và tương đương; giảm 2 vị trí lãnh đạo cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; giảm 5 cấp phó của khối cơ quan Mặt trận và đoàn thể chính trị - xã hội. 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy đều sắp xếp lại với số phòng ít hơn quy định tối đa của Trung ương. Bên cạnh đó, khối chính quyền đã giảm 24 đơn vị cấp phòng thuộc các sở, ngành và giảm 43 đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, tuy tổng số biên chế được giao của tỉnh thấp hơn so với các tỉnh trong khu vực nhưng đến nay, tỉnh Khánh Hòa vẫn thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế theo quy định là đến năm 2021, tinh giản tối thiểu 10% tổng biên chế. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn tỉnh đã tinh giản 3.852 trường hợp. Trong đó, biên chế hành chính giảm từ 2.179 xuống còn 1.926 (giảm 253 chỉ tiêu); biên chế sự nghiệp giảm từ 25.945 xuống còn 22.346 (giảm 3.599 chỉ tiêu).

Qua việc cắt giảm tổ chức trung gian, đầu mối bên trong, giảm cấp phó, bộ máy đã tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức trong hệ thống chính trị được rà soát, bổ sung, hoàn thiện, từng bước khắc phục tình trạng chồng chéo nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; xác định rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu; đồng thời, góp phần tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi cho đầu tư phát triển.

Để tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế trong thời gian tới, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất các giải pháp: Tiếp tục triển khai nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương; đồng thời, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cấp, các ngành về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát nội dung phân công phụ trách trong các kế hoạch, đề án của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và xây dựng đội ngũ cán bộ đề cử thể hóa phù hợp với thực tiễn; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó chú trọng phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. Đồng thời, tập trung cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối các mô hình quản lý và cung cấp dịch vụ thông minh; kết nối liên thông với các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện, phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến để phục vụ tốt nhất cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy cùng với các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan hành chính phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh; tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết; đồng thời, nghiên cứu, tham mưu kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện...

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là yêu cầu cấp thiết. Song, việc tổ chức thực hiện phải làm từng bước, chắc từng khâu, ưu tiên từng nội dung, có lộ trình, kế hoạch cụ thể; trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phải quyết liệt, kiên trì, công tâm, khách quan, đặt lợi ích chung lên trên hết, trước hết; có chính sách và phân công, bố trí công tác hợp lý, hài hòa lợi ích giữa tập thể với cá nhân chịu sự tác động trực tiếp...

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐỒNG NAI: TẠO ĐỘT PHÁ TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Tạ Quang Trường cho biết: “Từ năm 2016 đến nay, tỉnh Đồng Nai luôn ở tốp những tỉnh, thành có nhiều nỗ lực về công tác cải cách hành chính, đặc biệt có năm tỉnh Đồng Nai đã vươn lên đứng thứ 3 cả nước trong công tác này với nhiều mô hình, cách làm mới vì người dân và doanh nghiệp”.

Một trong những dấu ấn quan trọng liên quan đến công tác cải cách hành chính của tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn 2015 - 2020 đó là sự ra đời của Trung tâm Hành chính công tỉnh vào năm 2017. Tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, người dân và doanh nghiệp được tiếp cận với nhiều tiện ích của dịch vụ công hiện đại, khi 22 sở, ban, ngành đều cử cán bộ trực tại quầy tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính theo mô hình một cửa liên thông hiện đại.

Trước đây, để giải quyết một thủ tục, người dân có thể phải đi qua nhiều cửa, nhiều phòng, thậm chí đi lại nhiều lần rất bất tiện. Từ khi Trung tâm Hành chính công tỉnh đi vào

hoạt động, người dân không còn phải đi lòng vòng, chạy từ sở này qua sở khác để được giải quyết thủ tục hành chính.

Ứng dụng công nghệ thông tin là một trong những giải pháp mang lại chuyển biến tích cực cho công tác cải cách hành chính của tỉnh. Đến nay, tỉnh đã hình thành được trực liên thông thủ tục hành chính từ tỉnh xuống các bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa tại các huyện, TP. Biên Hòa và TP. Long Khánh và một số sở, ngành. Nhiều thủ tục hành chính các đơn vị có thể liên thông với nhau trong giải quyết. Ứng dụng thiết bị công nghệ thông tin tạo ra nhiều kết nối tiện ích, người dân có thể sử dụng các dịch vụ công trực tuyến để xin cấp đổi hộ chiếu, cấp lại thẻ bảo hiểm y tế, cấp phép xây dựng... mà không cần phải đến cơ quan nhà nước mới làm được thủ tục.

Thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Đồng Nai đã có nhiều nỗ lực triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu, nội dung của chương trình. Trong đó, tỉnh tập trung thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, nhất là hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, đặc biệt là đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Đến nay, 100% cán bộ làm nhiệm vụ trực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và 11 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa tại các huyện, thành phố đều được người dân đánh giá mức độ hài lòng khi giải quyết thủ tục hành chính.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Tạ Quang Trường cho biết, công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến tích cực hơn so với giai đoạn trước. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu với công tác này. Nhiều đồng chí lãnh đạo các sở, ngành, các huyện đã chủ động ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện chữ ký số thay cho hình thức chữ ký trực tiếp, qua đó có thể giải quyết công việc bất cứ khi nào và ở đâu. Công tác cải cách hành chính còn được Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tăng cường giám sát thường xuyên, từ đó chấn chỉnh kịp thời những bất cập để người dân và doanh nghiệp hài lòng hơn.

Trung tâm Hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa các địa phương được kiện toàn, chuẩn hóa, tiếp nhận 100% thủ tục hành chính và một số dịch vụ công cần thiết cho người dân. Cơ chế một cửa liên thông được triển khai mạnh mẽ, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Đến nay, toàn tỉnh đã ban hành 1.718 thủ tục hành chính, trong đó cấp tỉnh có 1.393 thủ tục, cấp huyện có 246 thủ tục và cấp xã 79 thủ tục. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn trong năm trung bình đạt 97%...

Đi đôi với giao nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính, tỉnh đã tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị, địa phương. Từ năm 2016 đến nay, tỉnh thực hiện 16 đợt thanh tra công vụ, 30 lần kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị, địa phương. Trong năm 2018, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tổ chức kiểm tra tất cả sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các đơn vị, địa phương thực hiện 3.028 đợt kiểm tra công vụ, kết hợp kiểm tra cải cách hành chính. Nội dung tập trung kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết thủ tục hành chính trong

các lĩnh vực đất đai, tư pháp, đăng ký kinh doanh, xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính...

Nguồn: baodongnai.com.vn

CÀ MAU: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH ĐỂ PHÁT TRIỂN

Tỉnh Cà Mau xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá để thay đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh, góp phần phát triển bền vững về kinh tế - xã hội và phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của Nhân dân...

Thông tin trên được công bố chính thức tại Hội nghị “Tổng kết chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của tỉnh Cà Mau” vào sáng ngày 12/10.

Trong giai đoạn 2011 - 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành 1.077 Quyết định công bố thủ tục hành chính. Trong đó, có 2.949 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; 3.436 thủ tục hành chính mới được ban hành và 2.920 thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ. Đến nay, số thủ tục hành chính đang thực hiện tại các cấp của tỉnh là 1.949. Hằng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Kết quả, đã có hơn 1.000 thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định, với tỷ lệ cắt giảm từ 5% đến 83%.

Các cơ quan, đơn vị hành chính tỉnh Cà Mau cũng xúc tiến nhanh việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thông qua cơ chế một cửa và một cửa liên thông trên nhiều lĩnh vực. Đến nay, đã thực hiện đối với 17/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; 9/9 đơn vị cấp huyện và 101/101 đơn vị cấp xã. Qua kiểm tra, rà soát của tỉnh, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của các đơn vị từ tỉnh đến xã trung bình đạt từ 99,42% đến 99,98%; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh trung bình đạt đến 95%.

Để đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ hành chính công ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, qua tinh gọn, sắp xếp, đến nay, tỉnh Cà Mau chỉ còn 101 phòng, 11 tổ chức hành chính trực thuộc sở và tương đương, giảm 20 phòng và bảy tổ chức hành chính so với năm 2011; 624 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 62 đơn vị so với năm 2011. Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên cũng tăng từ 26 lên 50. Trong năm 2020, biên chế mà tỉnh Cà Mau được giao là 22.769. So với biên chế được giao năm 2011, biên chế hiện tại của tỉnh đã giảm được 1.534 (trong đó, biên chế công chức giảm 197, đạt 8,8%; biên chế viên chức giảm 1.337, đạt 6,06%). Hiện, việc thực hiện tinh giản biên chế tiếp tục được tỉnh quan tâm thực hiện. Tính đến ngày 01/9/2020, tỉnh Cà Mau đã thực hiện tinh giản biên chế được 1.423/2.710 người, đạt tỷ lệ 52,51% so với kế hoạch đề ra.

Theo đánh giá của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Lê Quân, những chuyển biến tích cực trong cải cách hành chính thời gian qua đã góp phần quan trọng giúp tỉnh Cà Mau thu

hút thêm các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Đặc biệt, mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp ngày càng cải thiện đáng kể. Kết quả trên được thể hiện qua chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp (theo Quyết định công bố số 876/QĐ/BNV ngày 13/5/2020) đạt mức tới 91,57%, xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đứng đầu so với các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Xác định yếu tố con người là trung tâm trong cải cách hành chính nên ngoài các nhóm giải pháp đã được bàn luận và được Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đề ra theo sáu nhóm lĩnh vực cải cách hành chính, trong thời gian tới, Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau Nguyễn Tiến Hải tiếp tục yêu cầu lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các ngành, các cấp trong tỉnh tập trung lĩnh vực “xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”.

Trong chất lượng điều hành công việc, cần đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong cải cách hành chính, vì người đứng đầu là người chịu trách nhiệm lãnh đạo một cách toàn diện, hệ thống mọi hoạt động trong phạm vi quản lý. Người đứng đầu phải có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phải bắt kịp các xu hướng phát triển, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để có sự thay đổi, chỉ đạo, điều hành cho phù hợp. Cần có sự nhận xét, đánh giá khách quan và cơ chế thưởng, phạt rõ ràng những cán bộ quản lý, người đứng đầu trong việc cải thiện chỉ số do ngành, đơn vị mình phụ trách.

Song hành với đó, cần tập trung nâng cao năng lực thực thi công vụ, lấy hiệu quả của cải cách hành chính làm tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cán bộ, công chức hàng năm. Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau, nhấn mạnh: “Mục tiêu sau cùng của cải cách hành chính nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Bởi hiệu quả, thành công của cải cách hành chính không chỉ dừng lại ở việc chuyển biến trên mặt thủ tục, giấy tờ, mà còn phải cải cách về con người, làm chuyển biến tích cực các cán bộ thực hiện các thủ tục hành chính”.

Bên cạnh yếu tố con người, Bí thư Nguyễn Tiến Hải lưu ý, Ủy ban nhân dân, các ngành, các cấp trong tỉnh: Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xem đây là khâu đột phá để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, rào cản, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp. Đây được xem là biện pháp quan trọng để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, tăng nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cùng với đó, cần tập trung, quyết liệt trong việc xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường điện tử để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp, từng bước nâng cao tỷ lệ giao dịch trực tuyến trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường tuyên truyền pháp luật để người dân đồng hành cùng cải cách, tạo ra tương tác hai chiều. Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đồng hành cùng công tác điều của chính quyền, trong quá trình tham gia giám sát trong dân nếu có góp ý nào làm chưa tốt để chấn chỉnh cho phù hợp và ngày càng hoàn thiện...

Nguồn: nhandan.com.vn

PHÒNG VÀ CHỐNG TỆ CƠ HỘI CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

Để phòng, chống tệ cơ hội chính trị hiện nay có hiệu quả đòi hỏi phải thực hiện kiên quyết và đồng bộ nhiều giải pháp

Tệ cơ hội chính trị và cuộc đấu tranh phòng chống

Đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội đã trở thành một quy luật vận động và phát triển của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đó là cuộc đấu tranh lâu dài và hết sức quyết liệt, khó khăn phức tạp diễn ra ngay từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX do C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin tổ chức tiên hành để bảo vệ sự trong sáng, tính cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh giải phóng nhân loại khỏi áp bức, bất công.

Ở Việt Nam, trong gần 90 năm Đảng lãnh đạo cách mạng đã trải qua nhiều thời kỳ, mặc dù chủ nghĩa cơ hội không xuất hiện với tư cách một học thuyết về lý luận và một trào lưu hoạt động trong thực tiễn, nhưng những biểu hiện của nó thì ở thời kỳ nào cũng có. Vì thế, cùng với quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phải không ngừng đấu tranh để phòng và chống những biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, trong đó nổi bật là phòng và chống tệ cơ hội chính trị nhằm loại bỏ những phần tử cơ hội trong đội ngũ, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức trong Đảng.

Thực chất của tệ cơ hội chính trị là một bộ phận không nhỏ những kẻ cơ hội, thiếu lý tưởng cộng sản, tìm cách chui vào Đảng, mang danh cán bộ, đảng viên cộng sản để tìm cơ hội “thăng quan tiến chức”. Bất chấp lợi ích của Đảng, của Nhân dân, họ tìm cách vun vén cho lợi ích cá nhân, gia đình, dòng tộc cốt để “vinh thân phì gia”. Họ say mê quyền lực, địa vị, coi như một thứ có thể mua bán, tiến thân, từ đó mà khéo luồn lách, nịnh bợ lấy lòng cấp trên, để tranh thủ lá phiếu trước mỗi đợt bầu cử. Họ kéo bè kết cánh, móc ngoặc trên dưới, trong ngoài, dựa vào những lợi thế là “hậu duệ”, “quan hệ”, “tiền tệ” với những cán bộ cấp trên để tìm mọi cách chạy chức, chạy quyền, chạy danh, chạy lợi, chạy chỗ, chạy bằng cấp, chạy tuổi... khi bị phát hiện thì tiếp tục chạy tội. Họ lợi dụng việc tuyển chọn, đánh giá, luân chuyển cán bộ để trục lợi cá nhân, tìm mọi cách đưa người “cùng cánh” vào nắm những chức vụ trong cơ quan mà không chịu chọn những người có đủ đức, tài, gây mất đoàn kết nội bộ. Từ đó, họ dần từ bỏ trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, không còn là “công bộc” của dân, trở thành những “ông quan” cách mạng đục khoét tiền bạc, của cải của nước, của dân. Hình ảnh và hành động của họ làm xói mòn lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, làm suy yếu sức mạnh của Đảng.

Trong những năm đổi mới đất nước và tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, ở Việt Nam, bên cạnh những thành tựu trong xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức thì dưới tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn

biên hòa bình” đã dẫn tới một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Từ đó, đã tiếp tục nảy sinh tệ cơ hội chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, đe dọa tới sự sống còn của Đảng, của chế độ.

Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã chỉ rõ: “Tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó, không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh... tranh thủ bỏ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích... Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen biết lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi”(1).

Trước thực trạng đó, Đảng ta đã đẩy mạnh công tác xây dựng chính đốn Đảng, đấu tranh chống tham nhũng và phòng, chống những biểu hiện của tệ cơ hội chính trị. Chỉ tính từ sau Đại hội XII đến nay (từ tháng 01/2016 đến tháng 10/2019), đã có hơn 70 cán bộ cao cấp thuộc diện Trung ương quản lý và hơn 53.000 cán bộ các cấp khác bị kỷ luật, trong đó có cả người từng giữ chức Ủy viên Bộ Chính trị, gần 20 Ủy viên Trung ương Đảng và nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 01 nguyên Phó Thủ tướng và nhiều Bộ trưởng, nguyên Bộ trưởng, cùng nhiều Bí thư tỉnh uỷ và gần 20 tướng lĩnh... “Thật đau xót, nhưng không thể không làm, không có cách nào khác! Tất cả là vì sự nghiệp chung của Đảng, của đất nước, của Nhân dân”(2). Mặc dù vậy, điều đáng chú ý là trong thời gian gần đây, khi toàn Đảng triển khai công tác chuẩn bị đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, đã xuất hiện tình trạng như đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cảnh báo trong các Hội nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương Đảng là vẫn còn một số cán bộ, đảng viên có chức có quyền đã không tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chính trị, chăm lo phát triển kinh tế - xã hội ở cơ quan, địa phương mình, mà chỉ lo chạy chức, chạy quyền để có những vị trí cao ở nhiệm kỳ tới. Điều này đặt ra đòi hỏi toàn Đảng phải chú trọng tiếp tục đẩy mạnh phòng và chống tệ cơ hội chính trị, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ năng lực phẩm chất, thực sự là “công bộc” của Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Giải pháp phòng và chống tệ cơ hội chính trị hiện nay

Để phòng, chống tệ cơ hội chính trị hiện nay có hiệu quả đòi hỏi phải thực hiện kiên quyết và đồng bộ nhiều giải pháp.

Một là, nhận thức đúng những biểu hiện của tệ cơ hội chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và tính chất phức tạp, khó khăn của cuộc đấu tranh phòng, chống tệ cơ hội chính trị hiện nay. Thực tế, tệ cơ hội chính trị đang diễn ra ở nước ta hiện nay là một trong những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đó cũng là biểu hiện cụ thể của chủ nghĩa cơ hội mà những kẻ cơ hội chính trị lại rất tinh vi và xảo quyệt, bằng trực quan chúng ta không thể xét đoán được bộ phận nào trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đúng như V.I. Lênin đã nhận định: “Đặc

điểm của tất cả chủ nghĩa cơ hội hiện đại trong mọi lĩnh vực là nó mang tính chất không rõ ràng, lờ mờ và không thể hiểu được... Phái cơ hội chủ nghĩa bao giờ cũng tránh đặt các vấn đề một cách rõ ràng và rút khoát, bao giờ nó cũng tìm con đường chung dung, nó quanh co uốn khúc như con rắn nước giữa hai quan điểm đối chọi nhau”(3).

Nhận dạng đúng những biểu hiện của tệ cơ hội chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhận thức đúng tính chất phức tạp, khó khăn, lâu dài, quyết liệt của cuộc đấu tranh phòng, chống tệ cơ hội chính trị hiện nay chính là để tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, toàn dân. Từ đó, chủ động, kịp thời, kiên quyết thực hiện những biện pháp, bước đi thích hợp, kết hợp chặt chẽ giữa “phòng” và “chống”, không thỏa hiệp với những tư tưởng, biểu hiện của tệ cơ hội chính trị ở mọi nơi, mọi lúc. Đấu tranh trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, lý luận, kinh tế, văn hóa, xã hội, không cho chúng có cơ hội trở thành một trào lưu, một lực lượng ảnh hưởng tới sự nghiệp cách mạng, góp phần vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc tiến lên. Quá trình đó cần gắn với đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và cuộc đấu tranh chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Một điều có tính nguyên tắc là luôn phải giữ vững tính đảng trong cuộc đấu tranh này, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hai là, tăng cường sức chiến đấu và hiệu quả của công tác tư tưởng, lý luận và công tác tổ chức. Cần phải làm cho công tác tư tưởng luôn chủ động, kịp thời, sắc bén, có tính thuyết phục cao, góp phần củng cố sự đoàn kết thống nhất về chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng, toàn dân. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết, kịp thời đấu tranh chống những quan điểm sai trái, những biểu hiện cơ hội chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trong công tác tổ chức phải tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thực hiện chế tài xử lý nghiêm những trường hợp chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy tội... như Nghị quyết Đại hội XII của Đảng chỉ ra, cho dù họ ở bất cứ cương vị nào. Đặc biệt, phải thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “Việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”. Trong đó, kiên quyết xử lý nghiêm, không có vùng cấm đối với các hành vi chạy chức, chạy quyền và hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền theo Điều 10 và Điều 11 của Quy định này. Quá trình đó, chúng ta phải chấp nhận chịu “đau xót” cần thiết để loại bỏ những phần tử cơ hội chính trị ra khỏi đội ngũ của Đảng. Cần kiên quyết thực hiện điều V.I. Lênin đã nhắc nhở những người cộng sản: “Điều rất cần thiết hiện nay là, về mặt tổ chức, phải hoàn toàn tách hẳn những phần tử cơ hội chủ nghĩa ấy ra khỏi các đảng công nhân”(4), dù cho bản thân Đảng có “phải tạm thời chịu đau đớn kịch liệt đi nữa”(5).

Ba là, đẩy mạnh đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ một số cán bộ, đảng viên “do cá nhân chủ nghĩa mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô,

hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ. Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân”(6). Do chủ nghĩa cá nhân mà phạm nhiều sai lầm và sinh ra nhiều chứng bệnh, mỗi chứng bệnh là một kẻ địch hết sức nguy hiểm, vì nó phá hoại từ trong nội bộ Đảng phá ra. Từ đó, làm cho tệ cơ hội chính trị càng diễn biến phức tạp, làm suy yếu sức mạnh của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, gây ra thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Chính vì thế, để phòng và chống tệ cơ hội chính trị, đòi hỏi toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ có chức, có quyền phải đặt lợi ích của Nhân dân, của cách mạng, của Đảng lên trên hết. Phải kiên quyết đấu tranh “quét sạch” chủ nghĩa cá nhân, nêu cao tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Thường xuyên cảnh giác đấu tranh ngăn ngừa và đẩy lùi tệ cơ hội chính trị trong Đảng.

Bốn là, tăng cường sự lãnh đạo của các tổ chức đảng, phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể quần chúng Nhân dân. Để phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi tệ cơ hội chính trị, đòi hỏi cấp bách hiện nay và trong các năm tới là phải tăng cường sự lãnh đạo của các tổ chức đảng, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đây là yếu tố có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, quyết định nhất, bởi các cấp ủy đảng có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối mọi hoạt động của tất cả các tổ chức, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phạm vi phân cấp quản lý. Đi liền với đó, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm cao nhất trước cấp ủy và cấp trên việc quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao cho.

Theo đó, trong thời gian tới cần nâng cao nhận thức, xác định rõ vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng và trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tệ cơ hội chính trị. Thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp và xây dựng đội ngũ người đứng đầu có phẩm chất, năng lực, trình độ tương xứng, thực sự là tấm gương tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo đức, lối sống. Tổ chức đảng và người đứng đầu phải lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện nhưng cần chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Muốn loại trừ tệ cơ hội chính trị, vừa phải đấu tranh mạnh mẽ vừa phải đi sâu, sát quần chúng để tìm hiểu rõ, hiểu đúng từng loại cơ hội chính trị. V.I. Lênin đã nhắc nhở: “Bổn phận của chúng ta, nếu chúng ta vẫn muốn còn là những người xã hội chủ nghĩa, là phải đi sâu, đi sát hơn vào quần chúng thật sự, đây là toàn bộ ý nghĩa của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và toàn bộ nội dung cuộc đấu tranh đó”(7). Theo đó, cần phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan dân cử thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình để phát hiện hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay chạy chức, chạy quyền và kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, xử lý; đồng

thời, giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định. Cùng với đó, cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm phát hiện và lắng nghe ý kiến của Nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

Đấu tranh phòng, chống tệ cơ hội chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng sẽ tiếp tục diễn ra quyết liệt, phức tạp và lâu dài. Thành bại của cuộc đấu tranh này hoàn toàn phụ thuộc vào sự đồng tâm, hiệp lực và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị. Do đó, phải luôn luôn đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; phải coi trọng ngăn chặn, đẩy lùi tệ cơ hội chính trị. Hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn thấm nhuần lời dạy của V.I. Lênin: “Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta, ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta... Nếu chúng ta do sai lầm mà gây ra sự chia rẽ thì tất cả sẽ sụp đổ”(8) để từ đó không ngừng đấu tranh phòng, chống tệ cơ hội chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

PGS. TS. Nguyễn Xuân Tú, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Nguồn: tuyengiao.vn

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr.29 - 32.

(2) Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng: Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương lần thứ 11 khóa XII, chiều ngày 12/10/2019.

(3) V.I. Lênin: Một bước tiến, hai bước lùi, Nxb. Matxcova, tr.473.

(4) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Matxcova, 1975, t.26, tr.327.

(5) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Matxcova, 1980, t.27, tr.154.

(6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2011, t.15, tr.547.

(7) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Matxcova, 1981, t.30, tr.229.

(8) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ Matxcova, 1977, t.42, tr. 311.

CHỐNG VIRUS TRÌ TRỆ TRONG BỘ MÁY

Chuẩn bị cho kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV, sáng ngày 13/10, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hải Phòng tiếp xúc cử tri thành phố Hải Phòng, trong đó có cử tri Câu lạc bộ Bạch Đằng.

Tại buổi tiếp xúc, cử tri TP. Hải Phòng bày tỏ đánh giá cao Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ cũng như TP. Hải Phòng đã có nhiều nỗ lực để tạo sự chuyển biến rất tích cực của kinh tế - xã hội trong bối cảnh COVID-19.

Sau 9 tháng, kinh tế tăng trưởng hơn 2%, đứng thứ hai khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đặc biệt là, việc có nhiều biện pháp mạnh mẽ, sáng tạo, quyết liệt trong chống dịch, thực hiện mục tiêu kép, bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

Đặc biệt, cử tri cho biết rất ấn tượng về sự phát triển của TP. Hải Phòng trong 5 năm qua, mang lại bộ mặt, diện mạo mới, hiện đại cho thành phố.

Chia sẻ với cử tri về vấn đề này, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đánh giá, TP. Hải Phòng đã phát triển mạnh mẽ, toàn diện, căn bản thời gian vừa qua. TP. Hải Phòng đã tăng trưởng ở mức cao nhất nước, phát triển hạ tầng mạnh mẽ nhất.

Trong một nhiệm kỳ đã làm được 46 cây cầu, hàng trăm km đường giao thông, đặc biệt là phát triển nhiều nhà máy, xí nghiệp, công trình bằng vốn trong nước, vốn nước ngoài. Kinh tế TP. Hải Phòng có sự phát triển đột phá, toàn diện.

Thu ngân sách tăng cao nhất từ trước đến nay. Cơ sở vật chất được nâng lên rõ nét. Thành phố Hải Phòng có sự thay da đổi thịt hàng ngày... là tiền đề để nhiệm kỳ tới cất cánh. TP. Hải Phòng còn phát triển nhiều mặt về an sinh xã hội, đời sống của người dân, quan tâm đến đối tượng an sinh xã hội, người nghèo...

“Có thể nói, hiện tượng TP. Hải Phòng, hình ảnh phát triển của TP. Hải Phòng là một hình ảnh đẹp trong một nhiệm kỳ đầy khó khăn của đất nước và thành phố. Đó là sự phấn đấu mạnh mẽ của người dân thành phố dưới sự lãnh đạo của Đảng”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Cử tri đặt câu hỏi: Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ đã dự kiến và có những biện pháp gì để đại dịch COVID-19 không bùng phát trở lại? Thời gian đầu phòng, chống đại dịch COVID-19 Thủ tướng Chính phủ có nói: Phải chống cả loại virus “trì trệ”. Nay loại virus “trì trệ” đã bị đẩy lùi chưa?

Trả lời, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, vấn đề quan trọng là đề cao cảnh giác, thực hiện các biện pháp mà ngành Y tế đã đưa ra, trong đó có việc rất thông dụng nhưng rất hữu ích như đeo khẩu trang, rửa tay bằng nước sát khuẩn, không được tụ tập đông người. Khi có ổ dịch thì thần tốc khoanh lại, xử lý nhanh. Như vậy, một tinh thần là không được mất cảnh giác với dịch COVID-19.

Về chống virus “trì trệ”, đây là bệnh trong bộ máy công chức, cán bộ, đảng viên. Một tinh thần gương mẫu, dám nghĩ, dám làm đang đặt ra trong cán bộ, đảng viên, cho nên không

được trì trệ. Mỗi cán bộ, đảng viên đều phải làm hết sức mình các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước phân công với thời gian nhanh nhất, trách nhiệm cao nhất.

Đây chính là thái độ cần thiết đáp lại nguyện vọng của người dân. Từng chi bộ, cơ quan đơn vị phải kiểm tra, đôn đốc cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, có kỷ luật và kiểm tra khen thưởng để chống bệnh trì trệ này.

Trước bản khoản, lo lắng của cử tri về đạo đức xuống cấp, trong đó một số cán bộ cũng có biểu hiện sa sút đạo đức... Trao đổi nội dung này, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh mặt trái của kinh tế thị trường chính là vấn đề phân biệt giàu nghèo, đạo đức xã hội...

Kinh tế đi liền với văn hóa, văn hóa soi đường quốc dân đi. Do đó, phải dành nhiều thời gian cho văn hóa hơn nữa, trong đó có vấn đề đạo đức xã hội, đạo đức trong từng gia đình, trong cuộc sống, đảm bảo giữ gìn văn hóa Việt Nam, bảo đảm cuộc sống bình yên trong Nhân dân.

Đó chính là hạnh phúc mà chính mỗi gia đình cũng phải dành thời gian giáo dục con em, cùng với các hình thức khác như xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật.

Về việc nâng không giá thiết bị y tế trong các dự án xã hội hóa tại các bệnh viện, trao đổi với cử tri, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, chủ trương xã hội hóa ngành Y tế là cần thiết, nhưng phải công khai minh bạch, xử lý nghiêm các vi phạm.

Cho nên Chính phủ đã chỉ đạo phải công khai hóa giá hải quan nhập khẩu thiết bị cùng các biện pháp khác để giám sát giá thiết bị, không để xảy ra tình trạng lợi dụng khi xã hội hóa, nhằm phục vụ tốt nhất quyền lợi của người bệnh. Các vi phạm sẽ bị điều tra xử lý nghiêm.

Về vấn đề sách giáo khoa, nhất là sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới, cử tri cho rằng, dù đã chuẩn bị khá bài bản, có Hội đồng thẩm định cấp quốc gia, nhưng vẫn có những tồn tại.

Cử tri đặt câu hỏi liệu có cần duyệt cho nhiều bộ sách giáo khoa ở những lớp đầu cấp như vậy không? Và số lượng sách tham khảo hướng dẫn nhiều như vậy có cần thiết? Thủ tướng Chính phủ cho biết đã yêu cầu Phó Thủ tướng Chính phủ trực tiếp lắng nghe, đồng thời chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiêm túc tiếp thu những vấn đề mà cử tri và đại biểu đã nêu.

“Việc này trước kỳ họp Quốc hội chúng tôi sẽ có công bố chính thức để rút kinh nghiệm vấn đề đặt ra. Cần thiết thì phải xử lý nghiêm nếu vi phạm. Còn hiện nay đang thảo luận để xem xét vấn đề cần sửa chữa.

Sách giáo khoa và sách tham khảo đưng đến từng nhà, gia đình, cần tiết kiệm cho người dân. Cần phải có một sách tham khảo, sách giáo khoa phù hợp với văn hóa Việt Nam, với trẻ em Việt Nam. Đây là vấn đề nóng hiện nay, chúng tôi tiếp thu vấn đề này”, Thủ tướng Chính phủ cho biết.

Nguồn: vov.vn

XUẤT KHẨU TRỰC TUYẾN: THIẾU CHUYÊN NGHIỆP, KHÓ THÀNH CÔNG

Xuất khẩu trực tuyến là con đường nhanh nhất để đưa hàng Việt ra thế giới, nhưng đây không phải là “cây đũa thần”, nên không thể giúp doanh nghiệp thành công nhanh chóng nếu thiếu sự chuyên nghiệp.

Cơ hội vàng cho doanh nghiệp

Đại dịch COVID-19 ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động kinh doanh, nhưng vẫn có cơ hội cho các doanh nghiệp dùng kênh trực tuyến để tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Bởi, hầu hết người mua trên thế giới đang tìm nguồn cung cho sản phẩm thông qua các công cụ tìm kiếm hoặc các nền tảng thương mại điện tử.

Theo Giám đốc Quốc gia Amazon Global Selling Việt Nam Trần Xuân Thủy: Doanh thu thương mại điện tử của thế giới sẽ vượt ngưỡng 3,3 nghìn tỷ USD trong năm 2020. Năm 2022, tốc độ tăng trưởng thương mại điện tử vượt xa tốc độ tăng trưởng của bán hàng offline.

“Trên nền tảng Amazon, có doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam bắt đầu chỉ với 2 người, giờ đã xuất khẩu hàng hóa đi 30 quốc gia, mở 4 - 5 nhà máy tại Việt Nam” - ông Trần Xuân Thủy cho biết.

Chia sẻ về cơ hội xuất khẩu trực tuyến mang lại, đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Thạch Bàn - chuyên sản xuất vật liệu xây dựng - cho hay, trước kia sản lượng xuất khẩu của doanh nghiệp chỉ chiếm 5 - 7%, nhưng từ khi đẩy mạnh phương thức xuất khẩu theo hình thức trực tuyến, năm 2019 sản lượng xuất khẩu tăng lên 13%, năm nay phần đầu đạt trên 20%.

Phó giám đốc Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN (USABC) Vũ Tú Thành - đánh giá, so với các nước trong khu vực, việc ứng dụng nền tảng công nghệ trong xuất khẩu của Việt Nam đã có bước phát triển vượt trội.

“Lúc đầu tôi ngạc nhiên nhưng tìm hiểu mới thấy Thái Lan ứng dụng thương mại điện tử trong xuất khẩu thua Việt Nam, bởi thương mại vật lý họ đang tốt nên động lực chuyển đổi số không lớn như Việt Nam” - ông Vũ Tú Thành nói và cho rằng, đây là cơ hội để đẩy mạnh xuất khẩu hàng Việt Nam ra khắp thế giới.

Chủ tịch Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc nhận định: Trước đây, hoạt động xuất nhập khẩu nói chung chỉ dành cho các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực kinh tế, tài chính cao. Họ trở thành những “ông lớn” nhờ xuất nhập khẩu và thống trị nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh. Ngày nay, xuất khẩu trực tuyến đã thay đổi hoàn toàn chiều hướng này. Các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và cũng có cơ hội bình đẳng vươn tới thương mại toàn cầu.

Thay đổi tư duy bán hàng

Mặc dù ưu thế xuất khẩu trực tuyến là rất lớn, tuy nhiên việc tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu mới mẻ này cũng còn gặp nhiều hạn chế, rủi ro, trở thành rào cản khiến doanh

ngiệp và người tiêu dùng Việt còn dè chừng khi tham gia. Ở cả hai chiều, người mua và người bán đều gặp khó khăn về ngôn ngữ, văn hóa kinh doanh. Trong đó, người mua thường gặp khó khăn trong khâu thanh toán quốc tế do tỷ lệ sở hữu các thẻ thanh toán quốc tế như Visa, Master của người Việt chưa cao; thêm vào đó là xác suất rủi ro khi đưa ra lựa chọn trước hàng tỷ sản phẩm đa dạng về mẫu mã, chất lượng và người bán uy tín trên các trang thương mại điện tử quốc tế.

Ông Trần Xuân Thủy nhìn nhận, xuất khẩu trực tuyến, thương mại điện tử hay Amazon không phải là “cây đũa thần” để doanh nghiệp Việt đạt được thành công ngay. Doanh nghiệp muốn “hái trái ngọt”, thu thành quả đòi hỏi phải chuyên nghiệp, xây dựng đội ngũ chuyên trách bán hàng chiều lòng “thượng đế” nước ngoài.

“Vì vậy, doanh nghiệp cần nâng cao kỹ năng, trước khi đưa ra quyết định giao thương lớn cần phải tìm tới các dịch vụ tư vấn pháp lý, đảm bảo điều khoản hợp đồng phù hợp, chặt chẽ. Điều này sẽ giúp doanh nghiệp tránh được rủi ro, lừa đảo đáng tiếc”- ông Trần Xuân Thủy nhấn mạnh.

Đề cập tới việc ứng dụng xuất khẩu trực tuyến trong việc tận dụng Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Chủ tịch Liên hiệp các Hội doanh nghiệp Việt Nam ở châu Âu Hoàng Mạnh Huê cho rằng, khi tham gia EVFTA, nhiều người có cảm giác doanh nghiệp trong nước yếu hơn doanh nghiệp trong khối EU, nhưng doanh nghiệp Việt vẫn có nhiều điểm mạnh có thể khai thác được. Vấn đề chỉ là sử dụng như thế nào. Doanh nghiệp chuyển đổi tư duy bán hàng thương mại điện tử đòi hỏi phải chuyển đổi hình thức kinh doanh, xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp từ đóng gói, tương tác với khách hàng.

Đặc biệt, về vấn đề pháp lý, theo Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) Đặng Hoàng Hải, việc xây dựng khuôn khổ pháp lý cho hoạt động xuyên biên giới là không dễ, ngay cả với những nước có hệ thống pháp luật tân tiến.

“Bộ Công Thương đang thay đổi cách tiếp cận theo hướng không tham vọng có thể tạo ra được khung khổ pháp lý cho tất cả các loại hàng hóa, thương mại nói chung mà bắt đầu từ những mặt hàng cụ thể đang có lợi thế, sau đó điều chỉnh dần dần cho phù hợp với thị trường” - ông Đặng Hoàng Hải thông tin.

Bộ Công Thương sẽ tiếp tục xây dựng những chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện thương mại điện tử; cải cách hành chính để hỗ trợ tốt nhất cho doanh nghiệp tham gia các triển lãm, hội chợ quốc tế, các diễn đàn gặp gỡ song phương, đa phương... giúp doanh nghiệp có cơ hội tiếp xúc, giao lưu, tìm kiếm đối tác nhập khẩu, thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

Bộ Công Thương vừa phối hợp với các đơn vị liên quan khai trương Nền tảng hỗ trợ xuất khẩu Việt Nam (ECVN) phiên bản 2020. Đây là bước đi bài bản-cần thiết, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nhân-doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa có nhu cầu tham gia xuất khẩu trực tuyến, thương mại toàn cầu nhằm phát triển thương hiệu và mở rộng quy mô.

Nguồn: congthuong.vn

CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH MỚI VỀ THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Ngày 07/10/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm đúng điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Nghị định này (trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành); một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại.

Các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập mới phải tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu). Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm về chi thường xuyên và chi đầu tư, khi thành lập mới phải tự bảo đảm về chi thường xuyên và chi đầu tư.

Đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả thì tổ chức lại hoặc giải thể. Việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập không được làm tăng thêm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm thực hiện đúng quy định về số lượng cấp phó của đơn vị và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Cụ thể, đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác được thực hiện theo Đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc Đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác được bố trí không quá 03 người.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

Số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị.

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ (bao gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ và đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài); (trừ các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ), đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan thuộc Chính phủ (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài) và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có từ 20 người làm việc

là viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó.

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục thuộc Bộ (Bộ); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục, thuộc chi cục thuộc cục thuộc Bộ; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng thuộc Bộ; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc tổng cục thuộc Bộ; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sở); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (cấp huyện) được bố trí không quá 02 cấp phó.

Nghị định cũng quy định khung số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập. Cụ thể:

Đối với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: số lượng cấp phó thực hiện theo Đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc Đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Đối với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Căn cứ khung số lượng cấp phó nêu trên (trừ các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ), Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cụ thể số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo các tiêu chí sau: Vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập; quy mô về số lượng người làm việc và số đầu mối tổ chức trực thuộc của đơn vị sự nghiệp công lập; phạm vi hoạt động, tính chất và đặc điểm về chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực; thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính; thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; thẩm quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ cung cấp thông tin, báo cáo về đơn vị sự nghiệp công lập.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2020.

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ: HƯỚNG DẪN VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN

Ngày 13/10/2020, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 04/2020/TT-BNV quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Theo Thông tư, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quỹ thành lập pháp nhân theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP thì quỹ gửi hồ sơ thông báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 18 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

Hồ sơ thông báo gồm: Quyết định thành lập pháp nhân (bản chính) và bản sao Giấy phép hoạt động; Bản sao các tài liệu: điều lệ hoặc quy chế, quy định về tổ chức, hoạt động của pháp nhân; quyết định bổ nhiệm người đứng đầu pháp nhân.

Thành viên Hội đồng quản lý quỹ nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi gửi hồ sơ về cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP công nhân.

Thông tư cũng ban hành và hướng dẫn các loại mẫu và văn bản, như: Danh mục mẫu văn bản áp dụng cho quỹ và cá nhân, tổ chức liên quan (Phụ lục I); Danh mục mẫu văn bản áp dụng cho cơ quan quản lý nhà nước (Phụ lục II).

Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Trường hợp quỹ xã hội - từ thiện đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, khi hết nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý quỹ theo quy định của điều lệ, quỹ thực hiện sửa đổi, bổ sung điều lệ gửi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận điều lệ quỹ theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Thông tư này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2020.

Thông tư này thay thế Thông tư số 02/2013/TT-BNV ngày 10/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Nguồn: moha.gov.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Quyết định ông Nguyễn Văn Nền, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng thôi giữ chức Chánh Văn phòng Trung ương Đảng chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và giới thiệu đề Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định ông Lê Quốc Phong, Ủy viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và thôi giữ chức Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn; điều động, phân công, chỉ định ông Lê Quốc Phong tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giới thiệu bầu chức Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định ông Nguyễn Văn Thắng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giới thiệu bầu Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Tổng Bí thư, Chủ tịch nước:

Quyết định thăng quân hàm từ Trung tướng lên Thượng tướng đối với ông Hoàng Xuân Chiến, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng và ông Lê Huy Vịnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hoàng Thao, Phó Bí thư Tỉnh ủy Bình Dương nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Thanh Liêm, đề nghị hưu trước tuổi theo nguyện vọng cá nhân và hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Lộc Hà, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trương Quốc Huy, Phó Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, Bí thư Thị ủy Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Xuân Đông, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam nhiệm kỳ 2015 - 2020, đề nghị công tác.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Anh Chúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với bà Đinh Thị Lụa, để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Huy Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy Yên Bái, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đỗ Đức Duy, để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với bà Vũ Thị Hiền Hạnh, Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Yên Bái.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Thế Phước, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Trấn Yên.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Ngô Hạnh Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Yên Bái.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Khánh, để nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Dương Văn Tiến, để nghỉ hưu trước tuổi.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Tạ Văn Long, để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Thanh Nhân, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

*** Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:**

Ông Lưu Văn An, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc phụ trách Học viện được giao Quyền Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền, kể từ tháng 10/2020.

TS. Trần Quang Diệu được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc điều hành Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin.

TS. Bùi Kim Thanh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Bà Nguyễn Thị Ánh Hoa, Phó Giám đốc Sở Du lịch được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Du lịch.

*** Thành phố Cần Thơ:**

Ông Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Lào Cai:**

Ông Đặng Xuân Phong, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Hoàng Văn Thi, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

Ông Trần Văn Thức, Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ông Tạ Hồng Lựu, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo TP. Thanh Hóa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ông Hoàng Trung Dũng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Trần Thế Dũng, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Bình Thuận:**

Ông Dương Văn An, Phó Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Đắk Nông:**

Ông Ngô Thanh Danh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Đắk Nông được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Bình Định:**

Ông Hồ Quốc Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy Bình Định khóa XIX, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Bình Định khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Lâm Đồng:**

Ông Trần Đức Quận, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa X, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

Ông Lữ Văn Hùng, Bí thư Tỉnh ủy Bạc Liêu khóa XV tái đắc cử Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nguồn: baochinhpvu.vn